*Ngày soạn...............................*

*Tiết 1+2+3*

**BÀI 1.** **MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CÁCH MẠNG TƯ SẢN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Trình bày được tiền đề của các cuộc cách mạng tư sản về kinh tế, chính trị, xã hội, tư tưởng.

- Phân tích được mục tiêu, nhiệm vụ, giai cấp lãnh đạo, động lực của các cuộc cách mạng tư sản.

- Trình bày được kết quả, ý nghĩa của các cuộc cách mạng tư sản.

**2. Năng lực**

- Năng lực chung: Giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, sáng tạo.

- Năng lực chuyên biệt:

+ Tái hiện kiến thức, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử, so sánh, nhận xét, đánh giá, liên hệ thực tế

+ Rèn luyện kỹ năng: Sưu tầm và sử dụng tư liệu trong học tập lịch sử, kĩ năng giải thích phân tích sự kiện vấn đề lịch sử

+ Biết phân tích so sánh các sự kiện, liên hệ kiến thức đang học với thực tế cuộc sống

**3. Thái độ**

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Sách giáo khoa Lịch sử 10, slide bài giảng điện tử, bảng thông minh...

**III. Tiến trình lên lớp**

**1. Hoạt động khởi động**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu nội dung bài mới.

**b. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.**

**-** GV cho học sinh quan sát bức tranh *nhân dân Pari đánh chiếm ngục Baxti (Pháp) ngày 14/7/1789* và đặt câu hỏi yêu cầu học sinh viết phần trả lời ra giấy:

+ Hãy miêu tả sự kiện được nói đến trong bức tranh.

+ Sự kiện đó có ý nghĩa gì với nước Pháp và thế giới?

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập.**

**-** HS suy nghĩ, viết câu trả lời ra giấy.

**-** GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo thảo luận.**

**-** GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.

**-** GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV đánh giá, nhận xét, chuyển sang nội dung mới.

**Sản phẩm:**

*- Bức tranh miêu tả cuộc tấn công của nhân dân Pari vào nhà ngục Baxti. Đây vốn là một pháo đài với bức tường thành bằng đá kiên cố sừng sững bao bọc, có nhiều tháp canh.sau đó đã trở thành nhà tù giam giữ những phạm nhân chính trị, là biểu tượng của chế độ phong kiến Pháp. Ngày 14-7-1789, người dân thành Paris khởi nghĩa, tấn công ngục với khí thế mãnh liệt, họ phá vỡ từng mảng tường thành bằng mọi thứ vũ khí trong tay.*

*- Sự kiện đó mở đầu cuộc cách mạng tư sản Pháp- cuộc cách mạng TS điển hình thời cận đại. Vậy cách mạng tư sản là gì, bùng nổ dựa trên tiền đề nào, và mang những đặc điểm gì ? Để trả lời cho câu hỏi này chúng ta cùng tìm hiểu vào bài học hôm nay.*

**2. Hoạt động hình thành kiến thức**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu Tiền đề kinh tế của cách mạng tư sản**

**a. Mục tiêu:** học sinh hiểu được những tiền đề kinh tế của CMTS.

**b. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập.**

GV giao nhiệm vụ HS thảo luận cặp đôi trả lời câu hỏi:

*1, Em hiểu thế nào là “tiền đề”, thế nào là “cách mạng tư sản”? Tiền đề kinh tế của các cuộc cách mạng tư sản đã được biểu hiện như thế nào ở các nước Âu – Mĩ ?*

*2, Đọc tư liệu 1 và phân tích sự phát triển của ngoại thương với nước Anh*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

**-** HS trả lời câu hỏi.

**-** GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Sản phẩm**

|  |
| --- |
| - Tiền đề: là những điều kiện đã được chuẩn bị từ trước.  - Cách mạng tư sản: là cuộc đấu tranh của giai cấp tư sản và các lực lượng khác, chống lại chế độ phong kiến, thực dân để thiết lập chế độ mới tiến bộ hơn.  **1. Tiền đề của cách mạng tư sản**  *a. Kinh tế*  - Thế kỉ XVI-XVIII, phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa phát triển mạnh ở các nước Âu – Mĩ: Anh, 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ, Pháp.  + Anh: công nghiệp len dạ đặc biệt phát triển, công trường thủ công chiếm ưu thế, ngoại thương phát triển mạnh mẽ.  + 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ: công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa phát triển: công trường thủ công ở miền Bắc và đồn điền ở miền Nam.  + Pháp: công thương nghiệp phát triển mạnh, mở rộng ngoại thương ở châu Âu và châu Á.  - Tuy nhiên, kinh tế tư bản bị chính quyền kìm hãm |

**Bước 3: Báo cáo thảo luận**

**-** GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.

**-** GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4:**  **Kết luận, nhận định.**

**Hoạt động 2. Tìm hiểu** **Tiền đề chính trị của cách mạng tư sản**

**a. Mục tiêu:** học sinh Tiền đề chính trị của cách mạng tư sản

**b. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập.**

GV giao nhiệm vụ HS theo dõi bảng 2 trong SGK trả lời câu hỏi:

*1, Nêu những từ chỉ chế độ chính trị và chính sách của chính quyền ở Anh, 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ và ở Pháp.*

*2, Các nước theo chế độ chính trị nào? Chính quyền thi hành chính sách cai trị như thế nào?*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

**-** HS trả lời câu hỏi.

**-** GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo thảo luận**

**-** GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.

**-** GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Sản phẩm**

|  |
| --- |
| *b. Chính trị*  - Đa số các nước theo chế độ quân chủ chuyên chế hoặc là thuộc địa của chủ nghĩa thực dân  - Nhà nước phong kiến, thực dân cai trị hà khắc, gây nên sự bất mãn trong nhân dân  + Anh: vua Sác - lơ I cai trị độc đoán, cản trở tư sản và quí tộc mới  + 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ: Thực dân Anh ra nhiều đạo luật hà khắc kìm hãm sự phát triển của Bắc Mĩ  + Pháp: Vua Lu-I XVI có quyền lực tuyệt đối, chế độ chuyên chế |

**Bước 4:**  **Kết luận, nhận định.**

GV mở rộng thêm về chính sách khắt khe của Anh ở Bắc Mĩ, tiêu biểu là đạo luật chè (5/1773)

**Hoạt động 3. Tìm hiểu Tiền đề xã hội của cách mạng tư sản**

**a. Mục tiêu:** học sinh hiểu Tiền đề xã hội của cách mạng tư sản

**b. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập.**

GV giao nhiệm vụ HS hoạt động nhóm điền đặc điểm nổi bật của các giai cấp, tầng lớp trong xã hội vào phiếu học tập sau:

Phiếu học tập số 1:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Lực lượng cũ | Quí tộc phong kiến |  |
| Tăng lữ |  |
| Nông dân |  |
| Lực lượng mới | Tư sản |  |
| Quí tộc mới |  |
| Chủ nô |  |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

**-** HS trả lời câu hỏi.

**-** GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Sản phẩm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Lực lượng cũ | Quí tộc phong kiến | Thống trị, có nhiều đặc quyền, sở hữu nhiều ruộng đất |
| Tăng lữ | Chuyên cúng tế thần thánh, có nhiều đặc quyền. |
| Nông dân | Làm ruộng, bị bóc lột tàn tệ, phải chịu nhiều nghĩa vụ |
| Lực lượng mới | Tư sản | Chủ nhà máy, hiệu buôn, giàu có nhưng không có quyền lợi chính trị tương xứng |
| Quí tộc mới | Những quí tộc phong kiến đã tư sản hoá, kinh doanh TBCN |
| Chủ nô | Chủ các đồn điền, sử dụng lao động nô lệ |

**Bước 3: Báo cáo thảo luận**

**-** GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.

**-** GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4:**  **Kết luận, nhận định.**

Mâu thuẫn xã hội gay gắt, các giai cấp, tầng lớp mới đã tập hợp nhân dân để chống chế độ phong kiến hoặc thực dân

+ Anh: mâu thuẫn giữa tư sản, quí tộc mới và nhân dân với chế độ phong kiến chuyên chế.

+ 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ: mâu thuẫn giữa tư sản, chủ nô và nhân dân với thực dân Anh.

+ Pháp: mâu thuẫn giữa tư sản và nhân dân với tăng lữ, quí tộc phong kiến.

**Hoạt động 4. Tìm hiểu Tiền đề tư tưởng của cách mạng tư sản**

**a. Mục tiêu:** học sinh Tiền đề tư tưởng của cách mạng tư sản

**b. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập.**

GV giao nhiệm vụ HS hoạt động:

*Khai thác tư liệu, tìm hiểu điểm tiến bộ trong tư tưởng của ba nhà triết học tiêu biểu của thế kỉ Ánh Sáng.*

*Nêu giá trị của các trào lưu tư tưởng của giai cấp tư sản.*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

**-** HS trả lời câu hỏi.

**-** GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Sản phẩm**

- Giai cấp tư sản có các trào lưu tư tưởng để tập hợp nhân dân. Họ phê phán giáo lí lỗi thời của chế độ phong kiến, đề xuất tư tưởng mới tiến bộ.

+ Anh: Thanh giáo

+ 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ: “Tự do và tư hữu”, “Thống nhất hoàn toàn hay là chết”

+ Pháp: Triết học Ánh sáng dọn đường cho cách mạng bùng nổ

**Bước 3: Báo cáo thảo luận**

**-** GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.

**-** GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4:**  **Kết luận, nhận định.**

**Tiết 2:**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu Mục tiêu, nhiệm vụ của cách mạng tư sản**

**a. Mục tiêu:** học sinh hiểu mục tiêu, nhiệm vụ của cách mạng tư sản

**b. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập.**

GV giao nhiệm vụ HS hoạt động:

*1, Xác định mục tiêu của các cuộc cách mạng tư sản.*

*2, Hãy ghép những cum từ đã cho vào bảng sau để thể nhiện những nhiệm vụ cơ bản của cách mạng tư sản: Xoá bỏ tình trạng cát cứ, Xoá bỏ chế độ phong kiến chuyên chế, Thống nhất thị trường dân tộc, Xác lập nền dân chủ tư sản, Giải phóng dân tộc.*

|  |  |
| --- | --- |
| *Nhiệm vụ dân tộc* | *Nhiệm vụ dân chủ* |
|  |  |

*3, Phân tích mục tiêu, nhiệm vụ của cách mạng tư sản Anh, chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ, cách mạng tư sản Pháp.*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

**-** HS trả lời câu hỏi.

**-** GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Sản phẩm**

- CMTS nhằm lật đổ chế độ phong kiến, thực dân, thiết lập chính quyền tư sản

+ Anh: Lật đổ chế độ phong kiến, thiết lập chính quyền tư sản và quí tộc mới

+ 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ: Lật đổ thực dân Anh, giành độc lập, thiết lập chính quyền tư sản, chủ nô.

+ Pháp: Lật đổ chế độ phong kiến, thiết lập chính quyền tư sản.

- CMTS nhằm 2 nhiệm vụ cơ bản:

|  |  |
| --- | --- |
| *Nhiệm vụ dân tộc* | *Nhiệm vụ dân chủ* |
| *Xoá bỏ tình trạng cát cứ, Thống nhất thị trường dân tộc*  *Giải phóng dân tộc.* | *Xoá bỏ chế độ phong kiến chuyên chế,*  *Xác lập nền dân chủ tư sản* |

**Bước 3: Báo cáo thảo luận**

**-** GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.

**-** GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4:**  **Kết luận, nhận định.**

Gv mở rộng phân tích:

Đối với các nước tồn tại chế độ phong kiến chuyên chế, nhiệm vụ dân tộc là xoá bỏ sự khác biệt giữa các địa phương, xoá bỏ tình trạng cát cứ, xoá bỏ quyền lực của lãnh chúa địa phương. Còn với các thuộc địa thì nhiệm vụ dân tộc trọng tâm là xoá bỏ sự thống trị của chính quốc, giành độc lập, đưa đến sự hình thành một Nhà nước mới, một thị trường dân tộc thống nhất với không gian kinh tế chung, lãnh thổ chung, ngôn ngữ chung, văn hoá chung.

**Hoạt động 2. Tìm hiểu** **giai cấp lãnh đạo, động lực của cách mạng tư sản**

**a. Mục tiêu:** học sinh trình bày được giai cấp lãnh đạo, động lựccủa cách mạng tư sản

**b. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập.**

GV giao nhiệm vụ HS hoạt động:

*1, Phân tích giai cấp lãnh đạo và động lực của các cuộc cách mạng tư sản.*

*2, Giới thiệu về một trong ba nhân vật : Crom – oen, Oa – sinh – tơn, Ro-bexpie (năm sinh, gia đình, đóng góp trong cách mạng)* ***đã giao BT chuẩn bị từ trước***

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

**-** HS trả lời câu hỏi.

**-** GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Sản phẩm**

- Giai cấp lãnh đạo: tư sản và đồng minh của họ (quí tộc mới, chủ nô)

+ Anh: tư sản và quí tộc mới.

+ 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ: tư sản và chủ nô.

+ Pháp: tư sản

- Động lực: lực lượng lãnh đạo và quần chúng nhân dân.

**Bước 3: Báo cáo thảo luận**

**-** GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.

**-** GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4:**  **Kết luận, nhận định.**

Gv mở rộng phân tích:

Ở những nước mà giai cấp tư sản không phải liên minh với quí tộc tư sản hoá trong quá trình lãnh đạo cách mạng, họ không phải thoả hiệp với đồng minh thì mối liên hệ giữa tư sản với nhân dân sẽ chặt chẽ hơn (ở Pháp, cách mạng đã tấn công vào thành trì cuối cùng của chế độ phong kiến, xoá bỏ sở hữu ruộng đất phong kiến. Còn ở Anh, vị thế quí tộc mới nổi trội hơn tư sản nên việc xác lập quyền tư hữu ruộng đất diễn ra theo hướng bảo thủ)

**Tiết 3:**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu kết quả, ý nghĩa của cách mạng tư sản**

**a. Mục tiêu:** học sinh trình bày được kết quả, ý nghĩacủa cách mạng tư sản

**b. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập.**

GV giao nhiệm vụ HS hoạt động:

*1, Phân tích kết quả, ý nghĩa của các cuộc cách mạng tư sản. Qua tư liệu SGK, cho biết điểm tiến bộ, tích cực của chế độ tư bản so với chế độ phong kiến là gì?*

*2, Cuộc cách mạng tư sản nào là triệt để nhất?*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

**-** HS trả lời câu hỏi.

**-** GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Sản phẩm**

a, Kết quả:

- Lật đổ chế độ phong kiến, thực dân, thiết lập chế độ tư bản chủ nghĩa.

b, Ý nghĩa:

- Xác lập quan hệ sản xuất TBCN, thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển.

- Tạo ra nền dân chủ và các thể chế nhà nước dân chủ theo nguyên tắc tam quyền phân lập

**Bước 3: Báo cáo thảo luận**

**-** GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.

**-** GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4:**  **Kết luận, nhận định.**

Gv mở rộng phân tích:

Thắng lợi của CMTS đã đưa giai cấp tư sản nắm chính quyền, giai cấp tư sản cũng xây dựng pháp luật, ban hành những chính sách xoá bỏ mọi rào cản của CNTB, tạo điều kiện để tiến hành cách mạng công nghiệp, từ đó thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của lực lượng sản xuất. Từ đó dẫn đến việc xác lậpsự thống trị của chủ nghĩa tư bản trên phạm vi toàn thế giới.

Mức độ giành thắng lợi của cách mạng tư sản là khác nhau. Ngoài ý nghĩa xoá bỏ những rào cản của nền kinh tế TBCN, cách mạng Anh còn có một đóng góp cho văn minh nhân loại là thể chế nhà nước quân chủ lập hiến. Đây là cơ sở để sau này Mông-texki-ơ xây dựng thuyết “tam quyền phân lập” nhằm phân chia và giới hạn quyền lực. Hành pháp: chính phủ, lập pháp: Nghị viện, tư pháp: Toà án.

Cách mạng Pháp: đã giải quyết triệt để các nhiệm vụ của một cuộc cách mạng tư sản, đặc biệt vấn đề ruộng đất, thủ tiêu cơ sở kinh tế của chế độ phong kiến. Nó không chỉ mở đường cho CNTB phát triển mạnh mẽ ở Pháp mà có ảnh hưởng sâu sắc và lâu dài với châu Âu và thế giới.

**3. Hoạt động luyện tập:**

**a. Mục tiêu:** học sinh hệ thống hoá kiến thức về cách mạng tư sản

**b. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập.**

GV giao nhiệm vụ HS hoạt động:

 Hoàn thành bảng theo mẫu sau về một trong số các cuộc cách mạng tư sản tiêu biểu:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Cách mạng tư sản Anh | Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa ở Bắc Mỹ | Cách mạng tư sản Pháp |
| Mục tiêu | ? | ? | ? |
| Nhiệm vụ | ? | ? | ? |
| Lãnh đạo | ? | ? | ? |
| Động lực | ? | ? | ? |
| Kết quả | ? | ? | ? |
| Ý nghĩa | ? | ? | ? |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

**-** HS trả lời câu hỏi.

**-** GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Sản phẩm**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **Cách mạng tư sản Anh** | **Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa ở Bắc Mỹ** | **Cách mạng tư sản Pháp** |
| **Mục tiêu** | - Lật đổ chế độ phong kiến chuyên chế;  - Phát triển chủ nghĩa tư bản;  - Giải quyết các cuộc khủng hoảng, xung đột trong nước. | - Lật đổ ách thống trị của thực dân Anh;  - Đưa đất nước phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa | - Lật đổ chế độ phong kiến chuyên chế;  - Phát triển chủ nghĩa tư bản;  - Giải quyết các vấn đề kinh tế trong nước. |
| **Nhiệm vụ** | - Thống nhất thị trường dân tộc;  - Xóa bỏ tính chất chuyên chế phong kiến, xác lập nền dân chủ tư sản;  - Thành lập nhà nước quân chủ lập hiến. | - Giành độc lập dân tộc, xóa bỏ tình trạng phong kiến cát cứ.  - Hình thành quốc gia dân tộc. | - Thống nhất thị trường dân tộc;  - Xóa bỏ tính chất chuyên chế phong kiến, xác lập nền dân chủ tư sản;  - Thành lập nhà nước cộng hòa tư sản. |
| **Giai cấp lãnh đạo** | Quý tộc mới và tư sản | Chủ nô và tư sản | Giai cấp tư sản |
| **Động lực** | Các giai cấp đối lập với chế độ phong kiến (Nông dân, công nhân, bình dân thành thị,…) | Tất cả các giai cấp, tầng lớp, nô lệ da đen, da đỏ. | Các giai cấp đối lập với chế độ phong kiến (Nông dân, công nhân, bình dân thành thị,…) |
| **Kết quả** | - Lật đổ chế độ phong kiến, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.  - Thiết lập chế độ quân chủ lập hiến. | - Lật đổ ách thống trị của thực dân Anh  - Thành lập Hợp chủng quốc Mỹ  - Mở đường cho kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển. | - Lật đổ nền quân chủ chuyên chế, thủ tiêu tàn dư phong kiến, xây dựng nền cộng hòa dân chủ, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.  - Giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân. |
| **Ý nghĩa** | Mở ra thời kỳ quá độ từ chế độ phong kiến sang chế độ tư bản. | - Đem lại độc lập, tự do các dân tộc ở Bắc Mỹ;  - Là một cuộc chiến tranh vĩ đại, có ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh giành độc lập ở nhiều nước vào cuối thế kỉ XVIII -  đầu thế kỉ XIX. | - Giúp những cản trở đối với công thương nghiệp bị xóa bỏ, thị trường dân tộc thống nhất được hình thành.  - Làm chế độ phong kiến bị lung lay ở khắp châu Âu.  - Mở ra thời đại mới – thời đại thắng lợi và củng cố của chủ nghĩa tư bản ở các nước tiên tiến thời bấy giờ. |

**Bước 3: Báo cáo thảo luận**

**-** GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.

**-** GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4:**  **Kết luận, nhận định.**

**4. Hoạt động vận dụng**

**a. Mục tiêu:** vận dụng những kiến thức về cách mạng tư sản

**b. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập.**

GV giao nhiệm vụ HS hoạt động:

Tìm hiểu mối liên hệ giữa bản Tuyên ngôn Độc lập (Mỹ, năm 1776) và bản Tuyên ngôn Nhân quyền và dân quyền (Pháp, năm 1789) với bản Tuyên ngôn Độc lập (năm 1945) của Việt Nam.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

**-** HS trả lời câu hỏi.

**-** GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Sản phẩm**

Tuyên ngôn độc lập của Mỹ và Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền của Pháp là hai bản tuyên ngôn nổi tiếng của nhân loại, ra đời trong cách mạng tư sản. Đó là văn kiện pháp lý thấm nhuần tư tưởng tiến bộ của thời đại, nêu cao nguyên tắc bình đẳng, dân chủ và các quyền cơ bản của con người, của dân tộc. Trân trọng những giá trị cao cả ấy, trong một thời đại mới và một cuộc cách mạng mới, Hồ Chí Minh đã tiếp thu, kế thừa và hơn nữa phát triển các giá trị ấy ở hai nội dung cơ bản là quyền con người, quyền dân tộc và nguyên tắc chủ quyền nhân dân.

Trong Tuyên ngôn độc lập năm 1945 của Việt Nam, từ những dòng đầu tiên, Hồ Chí Minh đã trích dẫn những câu nổi tiếng nhất trong hai bản Tuyên ngôn lịch sử đó với thái độ rất trân trọng: “Tất cả mọi người đều sinh ra có quyền bình đẳng. tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được; trong những quyền  ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc…”. Ở đây, Hồ Chí Minh đã xuất phát từ những giá trị nhân văn cao cả, mang tính phổ quát toàn nhân loại làm cơ sở, mục tiêu cho cuộc đấu tranh của dân tộc Việt Nam. Từ đó, Người khẳng định cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc Việt Nam cũng là nhằm thực hiện những quyền chính đáng, thiêng liêng không ai có thể xâm phạm, là sự tiếp nối của lá cờ giải phóng dân tộc, giải phóng con người mà các cuộc cách mạng Pháp, cách mạng Mỹ đã giương cao.

   Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có sự kế thừa và mở rộng, phát triển vượt bậc những giá trị của các bản Tuyên ngôn trước đó trong thời đại mới. Trong Tuyên ngôn độc lập của nước Mỹ, nguyên bản câu “tất cả mọi người” là “tất cả đàn ông” (All men). Nguyên bản của câu đó là đặt trong bối cảnh nước Mỹ những năm cuối thế kỉ XVIII khi chế độ nô lệ còn tồn tại, sự phân biệt và kỳ thị chủng tộc rất nặng nề, những người đàn ông có quyền mà Tuyên ngôn đề cập đến chỉ là những người đàn ông da trắng. Như vậy, các quyền cơ bản của con người, quyền vốn có ấy lại không dành cho tất cả mọi người, mà chỉ dành cho đàn ông da trắng. Còn với Hồ Chí Minh, Người khẳng định một cách rõ ràng, quyền là dành cho “tất cả mọi người”, không phân biệt địa vị, thành phần, tôn giáo, giới tính, sắc tộc. Đó là sự mở rộng tuyệt đối, đem lại những giá trị to lớn và phù hợp với sự phát triển tiến bộ của nhân loại.